

Tiếng Việt và Chữ Việt hay là Chữ Nghĩa Việt Công

Tác Giả: Lê Duy San

Thứ Tư, 21 Tháng 7 Năm 2010 13:49

Chữ Việt cũng thế, cũng là chữ Việt. Nhưng vì nó là chữ của tôi Việt mới ra KHÔNG ĐÚNG CÁCH, KHÔNG THEO MỘT NGUYÊN TỐ C hay QUY LUẬT NÀO CÒ, nhiều chữ đi lên, nghe rất ngô nghê và tục tĩu, nên ta gọi nó là chữ Việt.

Tiếng Việt ta không biết có từ bao giờ. Có thể là bốn ngàn (4000) năm trước là khi chúng ta có văn minh hay văn minh. Nhưng chữ Việt (1) thì chắc chắn mới có khoảng hai trăm (100) năm nay nghĩa là từ khi nước ta bị người Pháp đô hộ hoặc hơn một chút, từ khi có những ông Công Đốc tôi nước ta đi truyền bá đạo Thiên Chúa.

Vì trên một ngàn năm người tôi đô hộ, dĩ nhiên văn hóa của chúng ta, nói chung, tiếng Việt của chúng ta, nói riêng, không thể không bị ảnh hưởng, mà trái lại còn bị ảnh hưởng rất sâu xa và nặng nề của chữ Hán. Ông Văn Tấn trong bài "Một vài suy nghĩ về Hán Việt" đã viết: "Tiếng Hán Việt (2) chiếm 60 - 70 % trong ngôn ngữ Việt Nam, liệu từ tiếng Hán Việt đi làm trong sáng tiếng Việt thì quả thật là một "mission impossible".

Tôi không tin tiếng Hán Việt nhiều đến thế, nhưng nếu có ai như tôi viết một bài văn hay làm giùm một bài luận hoàn toàn bằng tiếng Việt thì quả thật tôi chịu thua. Tôi không thể làm nổi vì nhiều chữ, quả thật tôi không biết đó là chữ Hán, chữ Hán Việt, hay chữ Nôm (3). Mà dù có biết chẳng nữa, nhiều chữ nếu chuyển sang chữ Việt nó cũng ngô nghê, tục tĩu, nhiều khi còn khó hiểu hơn là dùng chữ Hán Việt.

Trước năm 1975, hầu như không có tranh cãi gì nhiều về tiếng Việt, chữ Việt, ngoài từ một vài tranh cãi nhỏ về chữ I và Y (*Thanh Thúy* hay *Thanh Thúi*, lý do hay lý do, quý vị hay quý vị v.v...) hoặc có G hay không có G (sán
g ãng
hay
xán ãn

). Nhưng từ khi biến Công Sơn Hà Nội công cộng chiếm miền Nam, thì tiếng Việt, Chữ Việt đã bị Nguyễn Quyển Công Sơn Việt Nam thay đổi rất nhiều.

Thật ra thì chữ Việt đã được thay đổi từ lâu, ngay từ khi thời biến Công Sơn còn là núp dưới hai chữ Việt Minh trước là ngày 19/8/1945, ngày biến chúng công bố chính quyền chính phủ quốc gia Trần Trọng Kim. Chính vì thế mới có *chữ Việt* và *tiếng Việt*. Nhưng dưới sự cai trị độc đoán và tàn bạo của chúng, không ai dám lên tiếng số biến chữ phải là phần đúng. Mãi từ

Tiếng Việt và Chữ Vẽ hay là Chữ Nghĩa Việt Cổ ngữ

Tác Giả: Lê Duy San

Thứ Tư: 21 Tháng 7 Năm 2010 13:49

khi người Việt từ nọ nọ hời ngoi bắt đầu bắt đầu xuất bản sách báo và nhất là khi các quân nhân và công chức của chế độ VNCH phải đi “học tập cải tạo” được cử về và được ra đi đến những địa phương Hoa Kỳ theo chương trình HO, vô tình mang theo một số tiếng Việt, thì về những địa phương Việt, chữ Việt đã được nêu lên và bàn luận rất nhiều.



Thế nào là Tiếng Việt M? Thế nào là chữ Việt M?

Thế ra thì tiếng Việt cũng là tiếng Việt, nhưng vì dùng chữ của Việt để nói, nên được gọi là tiếng Việt. Cũng như tiếng Bắc, tiếng Trung, tiếng Nam cũng là tiếng Việt mà thôi. Nếu dùng chữ của miền Bắc mà nói thì ta báo là nói tiếng Bắc, nếu dùng chữ của miền Trung để nói, thì ta báo là nói tiếng Trung và nếu dùng chữ của miền Nam mà nói thì ta báo là nói tiếng Nam. Thí dụ, ta hỏi: Đi mô? Chữ “mô” là chữ người miền Trung dùng. Ta nói “Đi mô” tức là ta đã nói tiếng Trung. Hoặc ta nói: “Tía nó chết rồi. Chữ “tía” là chữ miền Nam. Ta dùng chữ “tía” để nói, tức là ta đã nói tiếng Nam.

Chữ Việt cũng thế, cũng là chữ Việt. Nhưng vì nó là chữ của tiếng Việt để ra KHÔNG ĐÚNG CÁCH, KHÔNG THEO MỘT NGUYÊN TẮC hay QUY LUẬT NÀO CẢ, nên chữ được nêu lên, nghe rất ngô nghê và tức cười, nên ta gọi nó là chữ Việt.

Cũng trong bài “Một vài suy nghĩ về Hán Tự”, ông Văn Tấn Trùng cho rằng “Có một dõ o để ở thập niên 80, nghe nói chính phủ Việt Nam (ý nói Cộng Sản Việt Nam) đưa ra phong trào làm trong sáng tiếng Việt bằng cách thoát ly tiếng Hán Việt”. Nếu quả thật đã có phong trào này và phong trào này đã được đưa ra thì chắc phải nhiều người biết. Vậy mà chúng tôi ai nói gì. Không biết ông Trùng nghe tin này ở đâu. Thiệt nghĩ, một khi bọn chúng muốn đưa ra một phong trào nào, một chính sách gì, bao giờ chúng cũng có chữ trộm, có mục đích. Phong trào này, nếu có, thì chữ trộm, mục đích của chúng là gì? Vì chữ trộm để “Thoát ly tiếng Hán Việt”? Vì mục đích để bài Trung Quốc? Nếu đúng như vậy thì dân tộc ta đã khá, nếu ta đã không báo bọn chúng đem đi, đem biển dâng cho Tàu.

Trong bài “Nói Buồn Tiếng Việt...”, ông XYZ cũng nghĩ rằng “Về chữ trộm ngôn ngữ Việt, tập đoàn Cộng Sản (Việt Nam) nắm quyền đã làm được tập thuần Việt quá mức, trở thành thô tục như “xử lý” dùng cho “nhà báo sanh”, “nhà a” dùng cho nhà “vợ sinh”, hay

Tiêng Việt và Chữ Việt hay là Chữ Nghĩa Việt Cổ ngữ

Tác Giả: Lê Duy San

Thứ Tư: 21 Tháng 7 Năm 2010 13:49

“linh thiêng đánh b” dùng cho “thần quân lực chí” v.v..., và đt ra nhũu t sai h n v i nguyên nghĩa”.

Theo thi n ý, b n Cổ ngữ S n Việt Nam đã t o ra m t s ch khác th ng mà ta g i là ch Việt m vì nh ng lý do sau:

1/ Mục tiêu h y t t c nh ng gì mà chúng g i là “tàn d c a M Ng y”

Th c v y, ngay sau khi c ng chí m đ c mi n Nam, vi c đ u tiên mà chúng làm là b t dân chúng ph i tiêu h y t t c các văn hóa ph m c a mi n Nam nh sách báo, phim nh, băng nh c v.v... Do đó, m t s ch c a ng i Việt qu c gia dùng, dù hay ho, l ch s t i đầu, chúng cũng mu n xoá b . Thí d n i đ chúng ta bài ti t ra ngoài (ti u ti n ho c đ i ti n), x a ng i B c g i là *nhà xí*, ng i Nam g i là *nhà c u*. Hai ti ng này nghe không đ c l ch s cho l m nên đã đ c chúng ta đ i là *nhà v sinh*. y v y mà ch vì mục n khác ng i, b n Cán ng đã b đi và thay th b ng hai ch *nhà a*

. Ph i chng ã ti n hóa theo ch nghĩa xã h i c a b n Cổ ngữ S n Việt Nam là nh v y? Ch ng trách dân Việt Nam đ c b n chúng cai tr , đ c b n chúng “gi i phóng” đã m i ngày m t kh c c, m i ngày m t ngu si, đ t nát.

2/ Đ đ khám phá ra nh ng thành ph n mà chúng coi là “ph n đ ng hay đ i ngh ch”.

B n Cổ ngữ S n Việt Nam, chúng ch mu n ch chúng dùng ph i khác ng i, hay nói cho đúng h n, là khác ch c a ng i Việt qu c gia dùng mà thôi ch không ph i chúng mu n “thoát ly ti ng Hán Việt” nh ông Văn T n Tr ng nói, hay “mu n nô m na hoá ti ng Việt” nh ông XYZ đã nh n đ nh. Đi u này đ i v i b n chúng r t quan tr ng, nh t là trong th i chí n, vì giúp cho chúng đ phân bi t ng i đ ng s ng t i vùng chúng đ ng ki m soát v i nh ng ng i đ ng s ng ngoài vùng chúng ki m soát đ chúng đ khám phá ra nh ng thành ph n mà chúng cho là đ i ngh ch, ph n đ ng.

Vì v y, ch chúng đ t ra hay đ ch ra, chúng không c n bi t là Hán hay Nôm, thanh hay t c, trong sáng hay t i t m, xuôi hay ng c, đúng hay sai. Có ch đ ng là ch Hán Việt, chúng đ i sang ch Nôm. Có ch đ ng là ch Nôm, chúng đ i sang ch Hán Việt. Chúng ch ng theo m t nguyên t c hay quy lu t nào c . Thí d :

Tiêng Việt và Chữ Việt hay là Chữ Nghĩa Việt Cổ ngữ

Tác Giả: Lê Duy San

Thứ Tư, 21 Tháng 7 Năm 2010 13:49

Chúng ta nói là “phát ngôn viên” thì chúng nói là: “ngườ i phát ngôn”

Chúng ta nói là “thăm viếng” thì chúng nói là “tham quan”

Chúng ta nói là “ghi danh” thì chúng nói là “đăng ký”

Chúng ta nói là “đá bóng” thì chúng nói là “bóng đá”

Chúng ta nói là “yêu điếm” thì chúng nói là “điếm yêu”

Chúng ta nói là “trở ngại” thì chúng nói là “số c”

Chúng ta nói là “xuất công” thì chúng nói là “xuất kh”

Chúng ta nói là “liên lạc” thì chúng nói là “liên h”

Chúng ta nói là “hiếu u rõ” thì chúng nói là quán tri”.

Chúng ta nói là “viên chức” thì chúng nói là “quan chức”.

Chúng ta nói là “chuyên âm” thì chúng nói là “l”ng tiếng”.

Chúng ta nói là “d”n giới” thì chúng nói là “thuyết minh”.

Tiếng Việt và Chữ Vỡm hay là Chữ Nghĩa Việt Cổ ngữ

Tác Giả: Lê Duy San

Thứ Tư:, 21 Tháng 7 Năm 2010 13:49

V.V...

Vì ngu dốt, nên khi chúng đố o ngốc hay thay thế bợ ng mọt ch khác mà chúng ch ng bi t và cũng ch ng c n bi t là đúng hay sai n a ho c l n l n ý nghĩa c a ch này v i ý nghĩa c a ch kia chúng cũng không rõ.

Thí d 1:

Ch “đ n gi n” mà đ c ng c l i là “gi n đ n” hay “vui bu n” đ c ng c l i là “bu n vui” tuy nghe có h i l tai m t chút, còn có th ch p nh n đ c vì nghĩa c a nó không khác nhau. Nh ng ch “y u đi m” mà s a l i là “đi m y u” thì không th ch p nh n đ c vì nghĩa nó khác h n. Nh ng vì d t nát, b n chúng v n hi u “đi m y u” là “y u đi m” và dùng ch “đi m y u” đ thay th cho ch “y u đi m”.

Chúng ta bi t, v v n ph m, ch Hán gi ng ch Anh m t đi m là tĩnh t luôn luôn đ ng tr c danh t nên *con ngựa trắng*, ng i Anh g i là *white horse* và ng i T u g i là *b ch mã*. Ch *y u đi m* cũng v y, *y u* là tĩnh t và có nghĩa là quan tr ng, *y u đi m* là đi m quan tr ng. Nh ng vì ngu dốt, b n C ng S n Vi t Nam ch mu n nói khác v i chúng ta nên nói ng c l i là *đi m y u* và t ng r ng chúng đã nô m hóa đ c ch *y u đi m* là ch Hán ho c *đ i u* ch ng l đ i thành *đ u đ i* ? nên chúng thêm ch *nh đ* thành *đ i u nh t* . Th t l l ùng! Đã *đ i u* r i đầu c n ph i thêm ch *nh*

Tiêng Việt và Chữ Việt hay là Chữ Nghĩa Việt Công

Tác Giả: Lê Duy San

Thứ Tư, 21 Tháng 7 Năm 2010 13:49

t vào làm gì ?

Thì còn *nhớ c đi m* thì sao? Nếu nói ngược c i thì *đi m nhớ c* là đi m gì ? Đúng là đã ngu i hay nói ch . Vậy mà ngày nay, nhiều nhà giáo Việt Công ng v n hi u

y u đi m

là

đi m y u

và d y h c trò nh v y.

Thí d 2:

Chúng ta nói: “Xin các b n cô g ng nhanh lên m t chút vì tình tr ng g p rút/c p bách l m r i” thì chúng i nói là “Xin các đ ng chí tranh th /kh n tr ng vì tình tr ng kh n tr ng r i”. Chúng ta dùng ch c g ng cho m nh đ th nh t và ch g p rút cho m nh đ th hai vì hai ch này có ý nghĩa khác nhau. Nh ng đ i v i chúng thì

c g ng

cũng là

kh n tr ng

và

g p rút

cũng là

kh n tr ng

.

Thí d 3:

Sau khi tham d m t bu i nói chuy n v m t v n đ v n h c, n u là chúng ta, chúng ta s h i ng i tham d : “Xin anh cho bi t c m t ng/c m nghĩ c a anh sau khi nghe xong bu i nói chuy n này”. Nh ng n u ng i h i là m t tên Việt Công, thì ch c ch n h n s h i ng i tham d : “Xin đ ng chí cho bi t c m giác c a đ ng chí sau khi nghe xong bu i nói chuy n này” Tr i đ t!, Đây ch là bu i nói chuy n v m t v n đ v n h c, đâu có ph i là m t bu i đ u t ghê g m gì mà h i c m giác?

Nhi u khi chúng ghép hai ba ch kép làm m t khi n ng i đ c ch ng hi u mô tê gì c nh *hùng*

Tiếng Việt và Chữ Vỡm hay là Chữ Nghĩa Việt Cổ ngữ

Tác Giả: Lê Duy San

Thứ Tư:, 21 Tháng 7 Năm 2010 13:49

vĩ

m tr

, chúng ghép thành
hùng hi m

,

thích h p

ghép thành
thích

,

sinh viên du h c

ghép thành
du sinh

,

quy t đ nh sách c

thành
quy t sách

.

và
hi

Thực ra thì không phải trong chữ cổ Việt Cổ ngữ S n Việt Nam không có ngữ pháp khác, ngữ pháp gì. Nhưng họ u họ t những ngữ pháp này là chữ cổ ngữ có quy định họ n gì, trong khi đó thì họ u họ t bọn lãnh đạo là ngu dốt, đ c tài và ngoan c , nên chúng muốn nói ngang, nói đ c gì, ai cũng phải nghe theo, chữ cổ ngữ ai đ i gì mà phê phán hay c i s a đ mà mang họ vào thân. Bởi vì:

"AK mã t u k kè,
Nói qu y nói quá, chúng (dân chúng) nghe r m r m".

3/ Đ đ ăn c p tài s n c a nhân dân và bao che cho ngữ pháp c a bọn chúng có t i.

Thí dụ ngữ pháp c a bọn chúng “đi đêm”, “móc ngo c” v i gian th ng, nhà th u b t chính đ ăn họ i , chúng nói là có quan h x u họ c làm cho nh ng bọn này làm đ i u phi pháp đ đ c họ i c, chúng g i là có hành vi tiêu c đ đ gi m họ c tha t i.

Tiêng Việt và Chữ Việt hay là Chữ Nghĩa Việt Cổ ngữ

Tác Giả: Lê Duy San

Thứ Tư: 21 Tháng 7 Năm 2010 13:49

Không nhäng chúng thay đäi CHä, chúng còn thay đäi cä NGHĨA. Thí dụ : Đä cä pä đä tä đä ai cä a các đäi nä chä, chúng gäi là cä i cách ruäng đä t. Muän cä pä tài sän cä a các thäng gia, chúng gäi là đánh tä sän maä bän. Muän cä mängäi dân

buôn bán, chúng gäi là

tä o thäng nghäp

. Muän bä tù quân nhân, công chäc cä a chä đä cũ (VNCH), chúng gäi là

cä i tä o

. Muän bä tù ngäi tranh đäu cho tä do, dân chä, chúng gäi là

phän đäng

(4). Mít tinh, biäu tình đä đä o bän Trung Cäng xâm chiäm lãnh thä và lãnh häi Viät Nam đä biäu lä lòng yêu näc chúng nói là “có sai phäm vä tä täng và nhän thäc chính trä”, hoäc là “kích đäng bä o läc, tuyên truyän chiän tranh xâm läc, là gây hän thù giäa các dân täc và nhân dân các näc anh em”. Ra trát đòi mät ngäi nào đó đä đäu tra và có thä täng giam, chúng gäi là *giäy mäi*

Tóm läi, ngôn ngữ là phäng cách đä con ngäi giao tiäp väi nhau, thông tin cho nhau hay, hoäc diän đä tä täng cä a mình cho ngäi khác biät. Ngôn ngữ gäm có tiäng nói và chä viät. Ngôn ngữ cũng là mät phän cä a văn hóa, là linh hän cä a dân täc. Träi qua thäi gian và không gian, ngôn ngữ không nhiäu thì ít, đã thay đäi đä cho phù häp väi nhu cäu, hoàn cänh và đä tiän hóa cä a xã häi. Vì väy, viäc thay đäi chä cũ vì thô täc, vì không trong sáng hay tä o läp nhäng chä mäi đä thay thä nhäng chä cũ không còn häp thäi hay không có, không nhäng là mät viäc nên làm mà còn là mät viäc phäi làm. Nhäng näu chä vì mäc đích chính trä hay tä cao, tä đäi hän ngäi hoäc vì tä ty mäc cä mäng dä t hay đä bao che cho nhau hoäc đä bä tù ngäi vô täi mà thay đäi mät cách nhänhäng, vô täi vä làm cho chä Viät trä nên thô täc, kä cäc hoäc täi täm, sai läc ý nghĩa, thì đó không nhäng là mät đäu sai läm mà còn có täi ác đäi väi dân täc.

Chú thích:

(1) Xäa kia, tä tiên ta cũng có mät loäi văn tä riäng đä dùng gäi là chä Khoa Đäu, gäm các ký hiäu và các hình täng tä o nên. Nhäng loäi chä này chä a đäc phát triän và phä biän thì näc ta đã bängäi Täu đô hä mät thäi gian quá dài (mät ngàn năm); hän näa, ngäi Täu läi muän đäng hóa ngäi Viät nên bät ngäi Viät phäi häc chä Hán và dùng chä Hán mäi khi giao tiäp väi hä, làm cho chä cä xäa cä a ta mai mät và biän mät.

Tiếng Việt và Chữ Vẽ hay là Chữ Nghĩa Việt Cổ ngữ

Tác Giả: Lê Duy San

Thứ Tư: 21 Tháng 7 Năm 2010 13:49

(2) Tiếng Hán Việt là tiếng Hán đợc theo âm Việt. Chữ Hán Việt là chữ Hán viết theo chữ Việt.

Thí dụ bốn câu thơ dưới đây là tiếng Hán đợc viết bằng chữ Việt :

Quân đi Tầm ng giang đờu,

Thập đi Tầm ng giang vờ.

Tầm ng đi bít tầm ng kờn,

Đờng m Tầm ng giang thờy.

Nếu chuyển bốn câu thơ trên sang tiếng Việt thuần túy thì đợc viết như sau:

Chàng đi đờu sông Tầm ng,

Thập cuờ sông Tầm ng.

Nhờ nhau mà chờng thờy,

Cùng uờng nờc sông Tầm ng.

(3) Tiếng Nôm là tiếng Việt chữ khác nhau ở cách viết. Chữ Việt thì dùng mớu chữ Latin, còn chữ Nôm thì dùng chữ Hán, chữ viết theo kiểu hình tượng, nhưng có thêm thớt đôi chút đờ khi đợc lên

Tiếng Việt và Chữ Vỡm hay là Chữ Nghĩa Việt Cổng

Tác Giả: Lê Duy San

Thứ Tư, 21 Tháng 7 Năm 2010 13:49

thì âm là âm Việt chứ không phải là âm Hán.

Thí dụ chữ TAM, chữ Hán Việt như sau: 𣎵 và đ̣c là XÁM, chữ Nôm thêm pḥn ṇ chữ 𣎵. Việt thành 𣎵 và đ̣c là BA.

Chữ THIÊN, chữ Hán Việt như sau: 𣎵, chữ Nôm có thêm chữ 𣎵 đ̣i chữ THIÊN, Việt như sau và đ̣c là TṚI.

Học nḥ ḅn câu tḥ 𣎵 chú thích ṣ 2

chữ Hán đ̣c Việt như sau:

Quân 𣎵i Ṭng giang đ̣u

𣎵 𣎵 𣎵 𣎵 𣎵

Thịp 𣎵i Ṭng giang vĩ.

𣎵 𣎵 𣎵 𣎵 𣎵

Ṭng ṭ ḅt ṭng kịn,

𣎵 𣎵 𣎵 𣎵 𣎵

Tiêng Việt và Chữ Việt hay là Chữ Nghĩa Việt Cổ ngữ

Tên: Lê Duy Sơn

Thư: 21 Tháng 7 Năm 2010 13:49

Đề nghị m Tờ giấy giảng th y.

□ □ □ □ □

chữ Nôm có thể được viết như sau:

(4) Xin xem bài “Bây giờ chúng tôi đã hiểu thế nào là bản phiên âm” của Nguyễn Tiến Nam, một sinh viên trong nước, đăng trong Báo San Chu Văn An Bắc Cali năm 2008, trang 241.

Đề nghị ni m ngày 30/4/75